

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2024/HS-PT

Ngày: 10-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Bá Nguyên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Bà Võ Thị Lệ Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 110/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Đặng Thị Thu T do có kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Thu T đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 132/2024/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Thị Thu T, sinh ngày: 20/6/1987 tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: 7 H, tổ B, khu phố D, phường G, TP Q, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Công nhân may; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Thành T1, sinh năm: 1952 và bà: Trịnh Thị L, sinh năm: 1955; Chồng: Nguyễn Sang H, sinh năm: 1985 (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31.10.2019 bị Tòa án nhân dân TP. Q, tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, chấp hành xong ngày 30/4/2021; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 18/12/2023, Đặng Thị Thu T điều khiển xe mô tô Honda Lead biển kiểm soát 77L2-009.13 đi đến chợ Khu F, TP . để mua trái

cây. Khi đến cửa hàng trái cây ở địa chỉ số A N, phường N, thành phố Q, T xuống xe và hỏi chủ cửa hàng là bà Nguyễn Thị Tuyết M có bán chuối không thì được trả lời không có. Lúc này, chị Nguyễn Thị Ngọc Y cùng chồng là Nguyễn Thế V điều khiển xe mô tô Honda Vision biển kiểm soát 77AA-076.49 đến mua trái cây tại đây. T nhìn thấy bên trong hộc phía bên trái dưới cốp xe Honda Vision của chị Y có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng việc chị Y cùng chồng đang đứng quay mặt vào trong cửa hàng để chọn mua trái cây, T đã lén lút đến gần vị trí để điện thoại, dùng tay lấy điện thoại giấu vào túi áo khoác rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi về đến nhà, T lấy điện thoại ra kiểm tra, nhập thử một số mật khẩu đơn giản để mở khóa nhưng không được. T tháo ốp lưng điện thoại thấy có 650.000 đồng nên lấy ra cất giữ. Khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, T mang điện thoại đã chiếm đoạt đến cửa hàng điện thoại "Đăng Sang MOBILE" tại địa chỉ A N, phường N, thành phố Q để bán. Tại đây, T gặp anh Đặng Mậu S (chủ cửa hàng) nhờ mở khóa điện thoại nhưng không được nên T nói muốn bán lại điện thoại trên. Anh S đồng ý mua với giá 2.500.000 đồng. Khoảng 20 giờ ngày 18/12/2023, T được Công an phường N mời về làm việc và đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình, giao nộp lại tài sản đã chiếm đoạt gồm 650.000 đồng tiền mặt và 2.500.000 đồng tiền bán điện thoại.

Ngày 11/01/2024, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Q kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, dung lượng 256 GB màu vàng, số IMEI: 352839113631449, đã qua sử dụng trị giá 9.000.000 đồng; 01 ốp lưng viền vàng, mẫu sử dụng cho Iphone 11 Pro max đã qua sử dụng trị giá 10.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 9.660.000 đồng.

Vật chứng vụ án: quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an TP. Q đã tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, dung lượng 256 GB màu vàng, số IMEI: 352839113631449, đã qua sử dụng; 01 ốp lưng viền vàng, mẫu sử dụng cho Iphone 11 Pro max; 01 xe mô tô Honda Lead BKS 77L2-009.13 đã qua sử dụng; số tiền mặt 3.150.000 đồng. Ngày 27/02/2024, Cơ quan CSĐT Công an TP. Q ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax cùng ốp lưng và số tiền 650.000 đồng cho bị hại Nguyễn Thị Ngọc Y; trả lại 2.500.000 đồng cho anh Đặng Mậu S; trả lại 01 xe mô tô Honda Lead BKS 77L2-009.13 cho chủ sở hữu Đặng Thị Bích Z. Hiện còn đang thu giữ 01 đĩa DVD ghi lại diễn biến sự việc trộm cắp tài sản (lưu vào hồ sơ vụ án).

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Ngọc Y đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm. Anh Đặng Mậu S đã nhận lại số tiền 2.500.000 đồng, không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2024/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Thu T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Thị Thu T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 10/7/2024 bị cáo Đặng Thị Thu T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được án phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Thu T; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2024/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau: Vào ngày 18/12/2023 tại phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định, bị cáo Đặng Thị Thu T lợi dụng sự sơ hở của bị hại Nguyễn Thị Ngọc Y trong việc quản lý tài sản đã lén lút chiếm đoạt của chị Y 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng có trị giá 9.000.000 đồng, 01 ốp lưng điện thoại Iphone 11 Promax có trị giá 10.000 đồng và 650.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 9.660.000 đồng. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định đã kết án bị cáo Đặng Thị Thu T về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Đặng Thị Thu T, hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Mặc dù sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”. Lẽ ra bị cáo phải biết tu dưỡng, rèn luyện bản thân để làm một công dân tốt nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ nào khác để xem xét giảm hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Thị Thu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Thu T.

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2024/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Thu T 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Thị Thu T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an Tp.Q;
- Cơ quan THAHS Công an Tp.Q;
- Chi cục THADS Tp.Q;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bá Nguyên